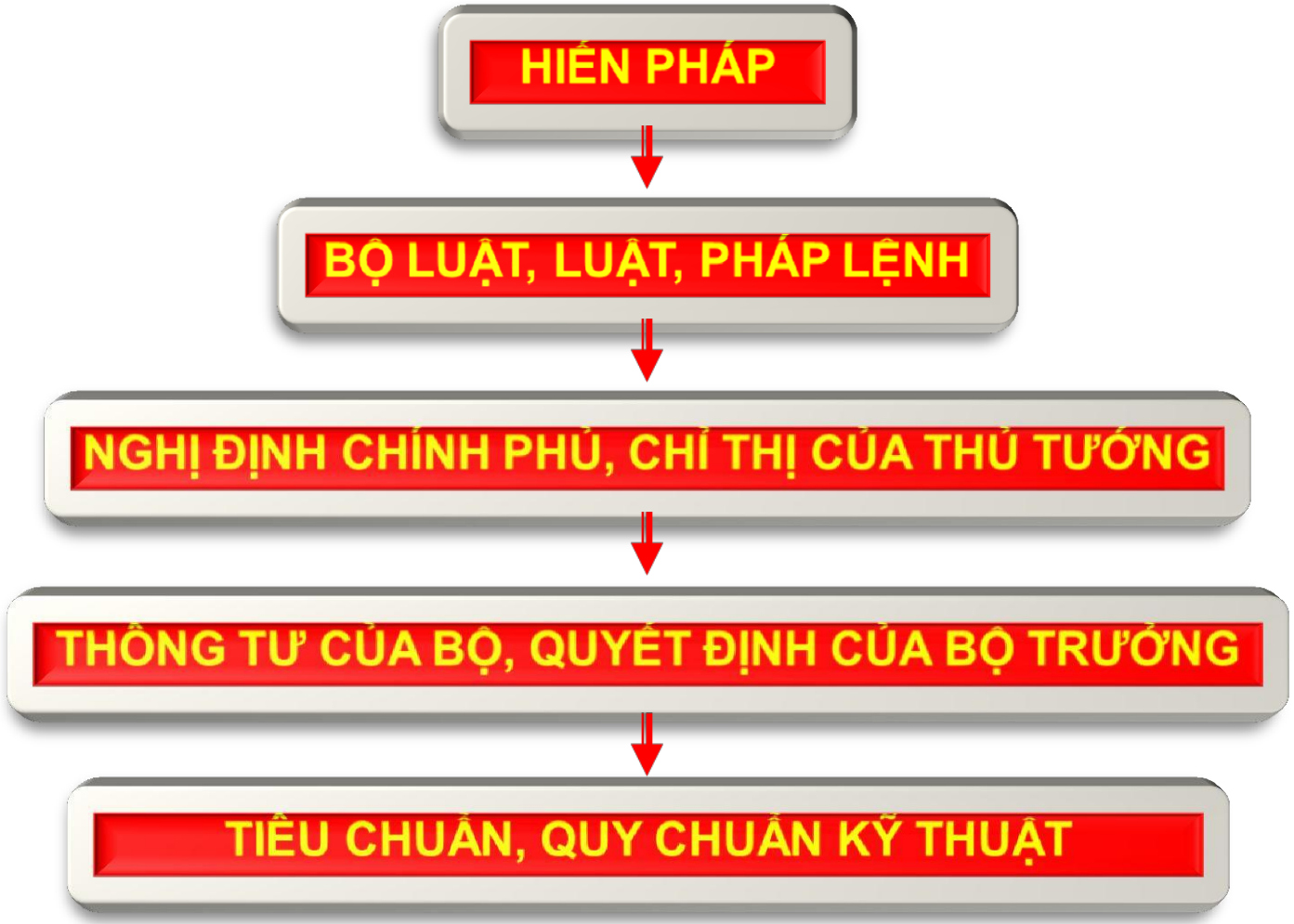
HỆ THỐNG VĂN BẢN PHÁP LUẬT CƠ BẢN VỀ AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG THƯỜNG DÙNG TRONG DOANH NGHIỆP

TỔNG HỢP VÀ TRÌNH BÀY **: MR BÌNH HSE**

ĐÀ NẴNG 02/2019

HỆ THỐNG VĂN BẢN PHÁP LUẬT



A. VĂN BẢN PHÁP LUẬT CHỦ YẾU VỀ AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG

I .LUẬT (BỘ LUẬT)

1. Luật số 10/2012/QH13: BỘ LUẬT LAO ĐỘNG 2012
2. Luật số 84/2015/QH13: LUẬT AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG 2015

II. NGHỊ ĐỊNH

1. Nghị định số 45/2013/NĐ-CP: Quy định chi tiết một số điều của Bộ luật lao động về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi và an toàn lao động, vệ sinh lao động
2. Nghị định số 95/2013/NĐ-CP : Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội và đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Đính chính nghị định 95/2013/NĐ-CP

3. Nghị định số 88/2015/NĐ-CP: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

(Văn bản hợp nhất 4756/VBHN-BLĐTBXH: Nghị định Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng)

4. Nghị định số 59/2015/NĐ-CP: Về quản lý dự án đầu tư xây dựng
5. Nghị định số 37/2016/NĐ-CP của Chính phủ : Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp bắt buộc

6.Nghị định số 39/2016/NĐ-CP của Chính phủ : Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động

7.Nghị định số 44/2016/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, về sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động

8.Nghị định 44/2017/NĐ-CP Quy định mức đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc và Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp

9.Nghị định số 83/2017/NĐ-CP của Chính phủ : Quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy

10.Nghị định số 140/2018/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội

11.Nghị định 143/2018/NĐ-CP quy định chi tiết Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn, vệ sinh lao động về BHXH bắt buộc cho NLĐ là công dân nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

III. THÔNG TƯ

1.Thông tư số 10/2013/TT-BLĐTBXH: Ban hành danh mục các công việc và nơi làm việc cấm sử dụng lao động là người chưa thành niên

2.Thông tư số 11/2013/TT-BLĐTBXH: Ban hành danh mục công việc nhẹ được sử dụng người dưới 15 tuổi làm việc

3.Thông tư 25/2013/TT-BLĐTBXH: Hướng dẫn chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật đối với người lao động làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, độc hại

4.Thông tư 26/2013/TT-BLĐTBXH: ban hành Danh mục công việc không được sử dụng lao động nữ

5.Thông tư 20/2013/TT-BCT: quy định về Kế hoạch và biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp

6.Thông tư 14/2013/TT-BYT: về việc hướng dẫn khám sức khỏe

7.Thông tư 04/2014/TT-BLĐTBXH: về việc hướng dẫn thực hiện chế độ trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân

8.Thông tư 31/2014/TT-BCT của Bộ Công Thương về việc quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện

9.Thông tư 04/2015/TT-BLĐTBXH hướng dẫn thực hiện chế độ bồi thường, trợ cấp và chi phí y tế của người sử dụng lao động đối với người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp

10.Thông tư 07/2016/TT-BLĐTBXH: Quy định một số nội dung tổ chức thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh

11.Thông tư 08/2016/TT-BLĐTBXH: Hướng dẫn việc thu thập, lưu trữ, tổng hợp, cung cấp, công bố, đánh giá về tình hình tai nạn lao động và sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng

12.Thông tư 13/2016/TT-BLĐTXH: Ban hành Danh mục công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động

13.hông tư 41/2016/TT-BLĐTBXH quy định giá tối thiểu đối với dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động máy, thiết bị, vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động do Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành

14.Thông tư 53/2016/TT-BLĐTBXH danh mục các loại máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành

15.Thông tư 15/2016/TT-BYT: Quy định về bệnh nghề nghiệp được hưởng bảo hiểm xã hội

16.Thông tư 19/2016/TT-BYT hướng dẫn quản lý vệ sinh lao động và sức khỏe người lao động

17.Thông tư 28/2016/TT-BYT: Hướng dẫn quản lý bệnh nghề nghiệp

18.Thông tư 02/2017/TT-BLĐTBXH hướng dẫn tổ chức Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động

19.Thông tư 04/2017/TT-BXD Quy định về quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình

20.Thông tư 13/2017/TT-BLĐTBXH Quy định về khai báo, điều tra, thống kê và báo cáo tai nạn lao động hàng hải

21.Thông tư 16/2017/TT-BLĐTBXH: Quy định chi tiết một số nội dung về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động

22.Thông tư 09/2017/TT-BCT quy định hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương

23.Thông tư 19/2017/TT-BLĐTBXH hướng dẫn thực hiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động do Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành

24.Thông tư 26/2017/TT-BLĐTBXH Quy định và hướng dẫn thực hiện chế độ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp bắt buộc

25.Thông tư 56/2017/TT-BYT quy định chi tiết một số điều của Luật bảo hiểm xã hội và Luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế

26.Thông tư 17/2018/TT-BLĐTBXH quy định về tự kiểm tra việc thực hiện pháp luật lao động của doanh nghiệp

27.Thông tư 20/2018/TT-BLĐTBXH hướng dẫn cơ chế phối hợp trong việc thực hiện thanh tra chuyên ngành lao động, an toàn, vệ sinh lao động (ATVSLĐ) vào ban đêm, ngoài giờ hành chính

28.Thông tư 31/2018/TT-BLĐTBXH hướng dẫn hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động

IV.QUY TRÌNH KIỂM ĐỊNH KỸ THUẬT AN TOÀN

1.Thông tư 54/2016/TT-BLĐTBXH Ban hành 30 quy trình kiểm định kỹ thuật an toàn đối với máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội

2.Thông tư 29/2016/TT-BXD Ban hành quy trình kiểm định kỹ thuật an toàn đối với cần trục tháp, máy vận thăng và sàn treo nâng người sử dụng trong thi công xây dựng.

3.Thông tư 10/2017/TT-BCT ban hành quy trình kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương

4.Thông tư số 11/2017/TT-BXD ban hành quy trình kiểm định kỹ thuật an toàn đối với hệ thống cốp pha trượt; cần phân phối bê tông độc lập; máy khoan, máy ép cọc, đóng cọc sử dụng trong thi công xây dựng công trình

V. NGHỀ NẶNG NHỌC, ĐỘC HẠI, NGUY HIỂM

1.Thông tư 15/2016/TT-BLĐTBXH Danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm do Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành

2.Thông tư 36/2012/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc ban hành Danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, nguy hiểm

3.Quyết định 1152/2003/QĐ-BLĐTBXH của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về việc ban hành tạm thời danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

4.Quyết định 1580/2000/QĐ-BLĐTBXH Quyết định về việc ban hành tạm thời danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

5.Quyết định 190/1999/QĐ-BLĐTBXH của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về việc ban hành tạm thời danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

6.Quyết định 1629/LĐTBXH-QĐ Về việc ban hành tạm thời danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

7.Quyết định 915/LĐTBXH-QĐ của Bộ Lao động, Thương binh và xã hội về việc ban hành tạm thời danh mục nghề, công việc đặt biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

8.Quyết định số 1453/LĐTBXH-QĐ về việc ban hành tạm thời danh mục nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm